

Bản án số: 126/2019/HS-PT

Ngày: 22-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Sơn

Bà Bùi Kim Rết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài - Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phan Hoàng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 52/2019/TLPT-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 503/2018/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố P.

Các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Đ, Tên gọi khác: Quốc;

Sinh ngày 10 tháng 08 năm 1989, tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: ấp K1, xã L1, thành phố P, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: Lái xe;

Trình độ học vấn: Lớp 9/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Tuyết V, Sinh năm 1972;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ: Trần Thị H, Sinh năm 1991; có 01 con, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 25-07-2018, theo lệnh số 45 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố P. (có mặt)

2. Họ và tên: Mai Tuấn C; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 22 tháng 03 năm 1989, tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: ấp K2, xã L1, thành phố P, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: Lái xe;

Trình độ học vấn: Lớp 9/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông Mai Văn N, sinh năm 1962 và bà Trương Thị B, sinh năm 1965.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 25-07-2018, theo lệnh số 46 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố P. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03-01-2018, Nguyễn Văn Đ điều khiển ô tô tải ben biển số 60C-172.10 vào trạm cân tại Công ty “An Phát” thuộc ấp K3, xã L2, thành phố P, tỉnh Đồng Nai. Cùng lúc này có xe ô tô tải ben biển số 60M-8737 do Lê Văn Đ1, sinh năm 1990, ngụ tại số 038, tổ 1, ấp k4, xã L3, huyện M1, tỉnh Đồng Nai điều khiển cùng vào trạm cân. Bực tức vì Đ1 không nhường đường cho xe của Đ đang lên dốc để vào trạm cân nên Đ cầm 01 (một) đoạn ống tuýp sắt tròn dài khoảng 80cm, đường kính khoảng 02cm yêu cầu Đ1 xuống xe. Thấy vậy, Đ1 cầm 01 (một) dao Thái Lan (dài khoảng 20cm, lưỡi dao rộng khoảng 02cm), mũi nhọn xuống xe hai bên lời qua tiếng lại. Đ cầm đoạn ống tuýp sắt đánh Đ1 (một) cái trúng đùi trái của Đ1 nhưng không gây thương tích. Đ1 cầm dao Thái Lan đâm Đ nhưng cũng không trúng. Đ bỏ chạy, Đ1 cầm dao đuổi theo Đ nhưng không đuổi kịp nên dừng lại. Sau khi bị Đ1 rượt đuổi, Đ gọi điện rủ Mai Tuấn C (bạn của Đ) đến đánh Đ1, C đồng ý. Đ nói cho C biết biển số xe ô tô của Đ1 là 60M-8737.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, theo sự chỉ dẫn của Đ, C cầm 01 (một) đoạn ống tuýp sắt tròn dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 02cm đi bộ vào cổng Công ty “An Phát” tìm đến chỗ xe ô tô Đ1, gọi Đ1 xuống nói chuyện. Đ1 xuống xe nói chuyện với C về lý do cầm dao đuổi Đ. Lúc này, Đ cầm theo tuýp sắt đi từ phía trong Công ty “An Phát” đi đến dùng tuýp sắt đánh Đ1 (một) cái trúng đỉnh đầu trái của Đ1, Đ1 ôm đầu ngồi xuống đường rồi khom người đứng dậy thì bị C cầm tuýp sắt đánh Đ1 (một) cái trúng trán phải của Đ1 gây thương tích chảy máu, làm Đ1 đau choáng ngồi gục xuống đường. Thấy vậy, Đ và C cầm tuýp sắt bỏ chạy. Sau

đó, Đ1 được anh Võ Văn H đưa đi Bệnh viện Shing Mak ở phường L4, thành phố P, tỉnh Đồng Nai cấp cứu và điều trị thương tích.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0079/GĐPY /2018 ngày 31-01-2018 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai đã xác định Lê Văn Đ1 bị chấn thương đầu, do vật tày. Tỷ lệ thương tật tại thời điểm giám định là: 32% (Ba mươi hai phần trăm).

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây thương tích, Đ và C đã bồi thường cho anh Đ1 145.000.000đ (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng), anh Đ1 đã làm đơn bãi nại cho các bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 503/2018/HSST ngày 18/12/2018 của TAND thành phố P đã áp dụng điểm c khoản 3 Điều 314 BLHS 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ và Mai Tuấn C mỗi bị cáo 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/7/2018.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/12/2018 và 31/12/2018, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Mai Tuấn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự công cộng tại địa phương. Các Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm tấn công và gây tỷ lệ thương tích 32% cho người bị hại là hết sức côn đồ, do đó phải có mức án nghiêm để cải tạo các bị cáo. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và vai trò đồng phạm để quyết định mức án 06 năm 06 tháng tù đối với mỗi bị cáo là phù hợp, đúng quy định. Đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/01/2018, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-172.10 vào trạm cân tại ấp K3, xã L2, thành phố P thì xảy

ra mâu thuẫn với anh Lê Văn Đ1 (cũng đang chạy xe ô tô tải vào trạm cân). Hai bên đã rượt đuổi đánh nhau, nhưng chưa ai gây thương tích cho ai, cả hai bỏ đi. Nguyễn Văn Đ đã gọi điện cho bạn là Mai Tuấn C đến trạm cân tìm đánh anh Đ1, C đồng ý ngay và đã cầm theo 01 ống tuýp sắt (dài khoảng 60cm) đến chỗ Đ, còn Đ cũng chuẩn bị 01 ống tuýp sắt (dài khoảng 80cm). Cả hai tìm đến chỗ đậu xe ô tô của anh Đ1 tại công ty “An Phát”. Tại đây, các bị cáo đã dùng hung khí mang theo đánh vào đầu của anh Đ1 gây thương tích. Hậu quả theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0079/GĐPY /2018 ngày 31-01-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai đã xác định tỷ lệ thương tích của anh Lê Văn Đ1 là 32%.

Với hành vi phạm tội nêu trên, các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Mai Tuấn C đã bị tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” với hai tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm a, i khoản 1; điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Trong vụ án này, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong việc không nhường nhau khi đi vào trạm cân mà bị cáo Đ đã rượt đuổi đánh người bị hại, sau đó mâu thuẫn này cũng đã kết thúc (do không đuổi kịp) nhưng bị cáo Đ vẫn không cam tâm gọi điện thoại rủ thêm Mai Tuấn C (là bạn) đến để đánh anh Đ1. Khi đi cả hai còn chuẩn bị ống tuýp sắt (hung khí nguy hiểm) và đã dùng hung khí này đánh vào vùng đầu của anh Đ1, đây là vùng trọng yếu của cơ thể con người. Hậu quả làm anh Đ1 bị tổn thương sọ (khuyết sọ trán phải) với kích thước là 5,1 x 3,9cm. Cho thấy hành vi của các bị cáo là hết sức côn đồ, xem thường sức khỏe, tính mạng người khác và xem thường pháp luật. Do đó cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, đủ để cải tạo, giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định mức án 06 năm 06 tháng tù đối với mỗi bị cáo là phù hợp, đúng quy định, không nặng như kháng cáo của các bị cáo đã nêu. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đ cung cấp giấy xác nhận có ông bác Nguyễn Văn Lùng là liệt sĩ, bị cáo C cung cấp giấy chứng nhận tham gia nghĩa vụ quân sự. Như đã phân tích, các tình tiết này đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng, nên không có cơ sở để xem xét kháng cáo.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Mai Tuấn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a, i khoản 1; điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo Mai Tuấn C 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo được tính từ ngày 25/07/2018.

Các bị cáo bị xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về án phí: Mỗi bị cáo Nguyễn Văn Đ và Mai Tuấn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND thành phố P (2);
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- Phòng PV27 CA tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ - Bị cáo;
- Lưu HS (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hồng Hương